

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ S, TP. H**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 108/2017/HSST
Ngày: 26 - 10 - 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ S, THÀNH PHỐ H

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hoàng Đức H
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn H và bà Trần Thị H
- *Th- ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Lê Việt P, cán bộ Tòa án nhân dân thị xã S.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã S tham gia phiên tòa:*

Bà Nguyễn Thị Thúy D, Kiểm sát viên

Ngày 26 tháng 10 năm 2017, tại trụ sở Nhà văn hóa khu H, phường L, thị xã S, thành phố H xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 104/2017/HSST ngày 04 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị H, sinh năm 1980 tại xã D, huyện T, Thành phố H; HKTT: Phố V, xã D, huyện T, Thành phố H; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 8; con ông Nguyễn Bá T và bà Nguyễn Thị N; có chồng và 01 con; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Năm 1998 bị Tòa án nhân dân quận H xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân, ngày 28/8/2003 bị Tòa án nhân dân quận Đ xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, ngày 26/7/2004 bị Tòa án nhân dân quận H xử phạt 08 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, ngày 17/11/2005 bị Tòa án nhân dân quận T xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/6/2017 đến ngày 04/7/2017 tại ngoại; “có mặt”.

- *Ng- ời có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Chị Vũ Thị Hồng N, sinh năm 1993. “vắng mặt”

Địa chỉ: Số 19 N, ph- ờng Q, thị xã S

2. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1983. “có mặt”

HKTT: Phố V, xã D, huyện T, thành phố H

NHẬN THẤY:

Bị cáo Nguyễn Thị H bị Viện kiểm sát nhân dân thị xã S truy tố về hành vi phạm tội nh- sau:

Khoảng 11^h 40' ngày 26/6/2017, Công an phường Q, thị xã Sơn T bắt quả tang Nguyễn Thị H đang có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Vũ Thị Hồng N tại khu vực gần khách sạn L thuộc phường Q, thị xã S.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 (một) gói chất bột màu trắng bọc ngoài bằng nilon thu tại túi quần sau bên phải của Vũ Thị Hồng N. N khai là ma túy vừa mua của Hà với giá 170.000 đồng (niêm phong ký hiệu M1)

- 4.883.000đ (bốn triệu tám trăm tám ba nghìn đồng) thu tại túi quần bên phải phía trước của H (H khai trong đó có 170.000 đồng là tiền vừa bán ma túy cho N)

- Thu của H 01 điện thoại Nokia 1202 màu đen, Imei 351976046163081 không kiểm tra tình trạng máy

- Thu của N 01 điện thoại di động Nokia màu đỏ, số Imei 1: 353687058424943, Imei 2: 353687058424950, không kiểm tra tình trạng máy

- Thu của H 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Rio Classic màu trắng BKS 33P8-6959 xe đã cũ, đã qua sử dụng

Quá trình điều tra khám xét chỗ ở của H, Cơ quan điều tra còn thu giữ:

- 01 gói nilon màu xanh bên trong có 03 gói nhỏ nilon màu đen chứa chất bột màu trắng thu giữ trong bếp nơi Nguyễn Thị H đang ở (niêm phong ký hiệu M2)

Tại bản kết luận giám định số 4292/PC54 ngày 14/7/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hà Nội, kết luận: "Chất bột bên trong 02 gói (thu giữ của Vũ Thị Hồng N, ký hiệu mẫu số 1) là ma túy loại Heroine, tổng trọng lượng 0,014 gam.

Chất bột bên trong 03 gói (thu giữ tại nơi ở của Nguyễn Thị H, ký hiệu mẫu số 2) là ma túy loại Heroine, tổng trọng lượng 0,122 gam".

Tại bản cáo trạng số 107/CT - VKS ngày 02 tháng 10 năm 2017 Viện kiểm sát nhân dân thị xã S truy tố Nguyễn Thị H về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã S giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Thị H 30 - 36 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, không phạt hình phạt bổ sung.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã đ- ọc thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những ng- ời tham gia tố tụng khác,

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị H khai: Khoảng 11 giờ 30' ngày 26/6/2017, H đang ở nhà thì nhận được điện thoại của N hỏi mua ma túy với giá 200.000 đồng. H đồng ý và hẹn N đến khu vực gần khách sạn L thuộc phường Q, thị xã S để mua bán ma túy. Khi gặp H, N đưa cho H số tiền 170.000 đồng và nói với H cho N xin 30.000 đồng để trả tiền xe ôm. H đồng ý và nhận 170.000 đồng của N rồi đưa cho N 01 gói nilon màu đen bên trong có 02 gói ma túy nhỏ. N cầm gói ma túy cất vào túi quần phía bên phải. Đúng lúc đó Công an phường Q, thị xã S phát hiện và bắt quả tang.

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản phạm pháp quả tang, phù hợp các tài liệu, chứng cứ khác của vụ án, phù hợp lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, ng- ời làm chứng, phù hợp với vật chứng bị thu giữ, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 11h40 phút ngày 26/6/2017, Nguyễn Thị H đã có hành vi bán trái phép 0,014gam heroin cho Vũ Thị Hồng N tại khu vực gần khách sạn L thuộc phường Q, thị xã S. Căn cứ qui định của Bộ luật hình sự, căn cứ Nghị định của Chính phủ ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất, hành vi đó của Nguyễn Thị H đã cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy qui định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thị xã S truy tố bị cáo về tội danh trên là có căn cứ.

Hành vi của bị cáo không những xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà n- ớc về chất ma túy mà còn gây ảnh h- ưởng xấu đến trật tự trị an xã hội. Ma túy là nguyên nhân làm cho ng- ời sử dụng suy kiệt về thể lực, suy giảm về trí lực, suy đồi về đạo đức, là nguyên nhân gieo rắc nhiều căn bệnh hiểm nghèo cho con ng- ời, đặc biệt là căn bệnh AIDS mà toàn xã hội đang phải phòng chống, ảnh h- ưởng đến sự phát triển lành mạnh của nòi giống cũng nh- gây ảnh h- ưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Bị cáo có nhân thân xấu: Nhiều lần bị Tòa án xét xử trong đó có lần bị xử phạt về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, mặc dù các bản án đều đã đ- ọc xóa án tích nh- ng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu d- ỡng, rèn luyện bản thân mà lại bán trái phép chất ma túy cho ng- ời khác để thu lợi bất hợp pháp, thể hiện ý thức coi th- ờng

pháp luật. Vì vậy cần áp dụng hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục. Tuy nhiên, khi quyết định mức hình phạt, Hội đồng xét xử cũng xem xét: Bị cáo thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Xét bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập khác nên không áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 điều 194 của Bộ luật hình sự.

Về xử lý vật chứng: Đối với 02 (hai) phong bì niêm phong dán kín của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố H trong đó: 01 (một) phong bì niêm phong có chữ ký của Nguyễn Thị H, Vũ Thị Hồng N và giám định viên Nguyễn Văn H (ký hiệu M1), 01 (một) phong bì niêm phong có chữ ký của Nguyễn Thị H và giám định viên Nguyễn Văn H (ký hiệu M2) bên trong đều chứa chất ma túy, nên tịch thu, sung quỹ nhà nước; đối với 01 (một) điện thoại di động Nokia 1202 màu đen, Imei 351976046163081, điện thoại đã qua sử dụng, tình trạng máy không kiểm tra thu của Nguyễn Thị H và 01 (một) điện thoại di động Nokia 101 màu đỏ, Imei 1: 353687058424943, Imei 2: 353687058424950, điện thoại đã qua sử dụng, tình trạng máy không kiểm tra thu của Vũ Thị Hồng N là tài sản thuộc quyền sở hữu của H và N đều dùng để liên lạc mua bán trái phép chất ma túy, nên tịch thu, sung quỹ nhà nước; đối với số tiền 883.000đồng thu của Nguyễn Thị H, trong đó có 170.000đồng là tiền H bán trái phép chất ma túy mà có, nên tịch thu, sung quỹ nhà nước, còn lại 713.000đồng là tài sản của H không liên quan đến vụ án, nên trả lại cho bị cáo, nh- ng giữ lại 200.000đồng để bảo đảm thi hành án.

Về nguồn gốc số ma túy H bán cho N và số ma túy thu giữ tại bếp nơi H cư trú, H khai là của Phạm Bá N - người sống như vợ chồng cùng với H. Tuy nhiên N đã chết từ ngày 22/6/2017 nên cơ quan điều tra không có cơ sở để xác minh làm rõ

Đối với Vũ Thị Hồng N là người mua ma túy của Nguyễn Thị H để sử dụng. Do số ma túy không đủ trọng lượng chịu trách nhiệm hình sự nên cơ quan điều tra ra quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo đối với N.

Đối với chiếc xe nhãn hiệu Yamaha Rio Classic màu trắng BKS 33P8 - 6959 và số tiền 4.000.000đồng thu giữ của H khi bắt quả tang là tài sản của chị Nguyễn Thị H cho H mượn để lo việc gia đình. Chị H không biết H sử dụng xe máy của mình để đi bán trái phép chất ma túy. Quá trình điều tra thấy không liên quan đến vụ án nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trao trả chị H là chủ sở hữu.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy;

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt Nguyễn Thị H 03 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/6/2017 đến ngày 04/7/2017.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 của Bộ luật hình sự; Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu, tiêu hủy 02 (hai) phong bì niêm phong dán kín của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố H trong đó: 01 (một) phong bì niêm phong có chữ ký của Nguyễn Thị H, Vũ Thị Hồng N và giám định viên Nguyễn Văn H (ký hiệu M1), 01 (một) phong bì niêm phong có chữ ký của Nguyễn Thị H và giám định viên Nguyễn Văn H (ký hiệu M2). Tịch thu, sung quỹ Nhà n-óc 01 (một) điện thoại di động Nokia 1202 màu đen, Imei 351976046163081, điện thoại đã qua sử dụng, tình trạng máy không kiểm tra thu của Nguyễn Thị H và 01 (một) điện thoại di động Nokia 101 màu đỏ, Imei 1: 353687058424943, Imei 2: 353687058424950, điện thoại đã qua sử dụng, tình trạng máy không kiểm tra thu của Vũ Thị Hồng N. (Vật chứng này hiện chi cục Thi hành án dân sự thị xã S đang l-u giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/10/2017 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra công an thị xã S với chi cục Thi hành án dân sự thị xã S). Tịch thu, sung quỹ Nhà n-óc số tiền 170.000đ (một trăm bảy mươi nghìn đồng) thu của Nguyễn Thị H; giữ lại số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) thu của Nguyễn Thị H để bảo đảm thi hành án; trả lại Nguyễn Thị H số tiền 513.000đ (năm trăm mười ba nghìn đồng). (Toàn bộ số tiền này Công an thị xã Sơn Tây đã chuyển vào tài khoản số 3949 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã S tại Kho bạc Nhà n-óc S, thành phố H ngày 04/10/2017).

Về án phí: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Th-ờng vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo Nguyễn Thị H phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ Điều 231, Điều 234 của Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án, ng-ời có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo về những vấn đề liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ng-ời vắng mặt tại phiên tòa đ-ợc kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận đ-ợc bản án hoặc niêm yết bản án.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TỌA

Hoàng Đức Hiếu

